TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA VIỄN** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/ 2023/ HS-ST
Ngày: 23/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA VIỄN, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lã Hoàng Giáp.
Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Công Hiển;
Ông Đinh Duy Quyết.

-Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hồng - Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn tham gia phiên toà: ông Vũ Văn Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 2 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2023/TLST-HS, ngày 10 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Hữu N** (tên gọi khác: không), Sinh năm 1998; tại xã GT, huyện GV, tỉnh NB; Nơi cư trú: thôn H, xã GT, huyện GV, tỉnh NB; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Đ và bà Nguyễn Thị Ph; Vợ Trần Thị H và có 02 con; Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 27/12/2021, Chủ tịch UBND xã GT, huyện GV ra Quyết định số 01 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thời hạn 03 tháng. Ngày 27/3/2022, N chấp hành xong quyết định.

Nhân thân:

- Tại bản án số 70/2018/HSST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình xử 12 tháng tù, về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Ngày 30/8/2019, N chấp hành xong bản án.

- Ngày 07/10/2021, Công an xã Sơn Thành, huyện Nho Quan ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15 xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi "*Trộm cắp tài sản*". Ngày 15/10/2021, N chấp hành xong Quyết định.

- Ngày 17/10/2021 Công an xã GT, huyện GV ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 19 phạt cảnh cáo về hành vi "*Sử dụng trái phép chất ma túy*".

Bị cáo tạm giữ từ ngày 26/11/2022, đến ngày 02/12/2022 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay. (*có mặt*).

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1977; Địa chỉ: Thôn HB, xã GT, huyện GV, tỉnh NB. (*có mặt*)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Trần Thị H, sinh năm: 2000; Địa chỉ: thôn H, xã GT, huyện GV, tỉnh NB. (*có mặt*)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu N là người nghiện ma túy. Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/11/2022, N đi bộ từ nhà mình đến nhà bà ngoại của bị cáo là Phạm Thị H2, sinh năm 1962, trú tại thôn HB, xã GT, huyện GV để lấy quần áo, nhưng bà H2 không có ở nhà. N đứng ở trong sân nhà bà H2, nhìn sang nhà bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1977, trú tại thôn HB, xã GT (là hàng xóm của bà H2) thấy cửa ra vào phòng khách mở, đang bật điện; quan sát không có ai ở nhà, xung quanh vắng người nên N nảy sinh ý định đột nhập vào nhà bà L để trộm cắp tài sản lấy tiền chi tiêu cá nhân. N để dép của mình ở gần chân tường bao trong vườn, trèo lên tường bao nhà bà H2 vào sân, đi vào phòng khách của gia đình bà L tìm tài sản. Thấy ở trên giường phía bên trái cửa ra vào có 01 chiếc điện thoại di động Vmash Joy3, vỏ màu trắng, N dùng tay phải cầm chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần bên phải của mình; thấy ở dưới nền nhà gần giường có 01 túi xách màu đen đang mở khóa, bên trong có số tiền 8.970.000 đồng, N lấy toàn bộ số tiền bỏ vào túi quần bên trái. Sau khi lấy được tài sản, N trèo qua tường bao sang nhà bà H2, rồi đi về nhà mình. Khi về nhà mình, N tắt nguồn chiếc điện thoại di động Vsmart Joy3, cất giấu vào trong cốp xe mô tô đang dựng trong bếp nhà mình, còn số tiền 8.970.000 đồng N bỏ vào túi nilon trong suốt buộc lại, cất giấu dưới chậu cây màu xanh bên trên có trồng cây hẹ đặt sát bờ ao của nhà mình, rồi đi ngủ. Sau khi sự việc xảy ra, bà Nguyễn Thị L kiểm tra, phát hiện kẻ gian đột nhập trộm cắp tài sản, nên đã làm đơn trình báo, đề nghị Công an xã GT, huyện GV giải quyết. Đến sáng ngày 26/11/2022, do lo sợ hành vi phạm tội của mình bị phát hiện, Nguyễn Hữu N đã tự nguyện đến trụ sở Công an xã Gia Tiến để tự thú, thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy3, vỏ màu trắng ở trong cốp xe mô tô đang dựng trong bếp gia đình Nam, 01 túi nilon màu trắng có quai kích thước (25x15x7)cm bên trong có số tiền 8.970.000 đồng ở chậu cây màu xanh bên trên có trồng cây hẹ đặt sát bờ ao nhà Nam.

Vật chứng vụ án:

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy3, vỏ màu trắng;
- Số tiền 8.970.000 đồng tiền Việt Nam;
- 01 túi nilon màu trắng có quai kích thước (25x15x7)cm mà Nguyễn Hữu N sử dụng để đựng tiền cất giấu sau khi trộm căp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 27/KLĐG-HĐ ngày 29/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Gia Viễn, kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy3, vỏ màu trắng trị giá là 1.000.000 đồng *(Một triệu đồng).*

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu N không có kiến nghị, ý kiến gì đối với kết luận định giá tài sản nêu trên và đã khai, nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS-GV, ngày 03/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn truy tố Nguyễn Hữu N ra trước Tòa án nhân dân huyện Gia Viễn để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản " theo khoản 1, khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu N từ 09 đến 12 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 26/11/2022.

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 túi nilon màu trắng có quai kích thước (25x15x7)cm mà Nguyễn Hữu N sử dụng để đựng số tiền trộm cắp, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn đã trả lại cho bà Nguyễn Thị L các tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy3, vỏ màu trắng và số tiền 8.970.000 đồng; bà L đã nhận lại tài sản, đồng thời không yêu cầu Nguyễn Hữu N phải bồi thường cho mình bất cứ khoản tiền gì khác.

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu gì đối với bị cáo; bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo Nguyễn Hữu N xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn đã truy tố, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người liên quan, kết luận định giá tài sản số 27/KLĐG-HĐ ngày 29/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Gia Viễn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 25/11/2022, tại nhà bà Nguyễn Thị L ở thôn HB, xã GT, huyện GV, tỉnh NB. Nguyễn Hữu N đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Joy3, vỏ màu trắng trị giá 1.000.000 đồng và số tiền 8.970.000 đồng của bà L. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 9.970.000 đồng.

Bộ luật hình sự quy định

Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

g) Tái phạm nguy hiểm.

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Hữu N là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên hành vi của bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Việc các cơ quan tiến hành tố tụng điều tra, truy tố và xét xử bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải lao động, bị cáo cố ý thực hiện tội phạm nên cần phải buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là hành vi cố ý thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[3] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì thấy: Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo đã tự thú về hành vi phạm tội của mình trước khi bị phát hiện; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Về tình tiết tăng nặng: không có. Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự; đã bị Tòa án xét xử, kết án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính nên bị cáo có nhân thân xấu.

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt cũng như răn đe và phòng ngừa chung.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo

[5]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với 01 túi nilon màu trắng có quai kích thước (25x15x7)cm mà Nguyễn Hữu N sử dụng để đựng tiền cất giấu tài sản sau khi trộm cắp, là vật chứng của vụ án, vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra bà Nguyễn Thị L đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt gồm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

Vsmart Joy3, vỏ màu trắng và số tiền 8.970.000 đồng tiền Việt Nam; bà L không yêu cầu bị cáo bồi thường bất cứ khoản tiền nào khác do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Chị Trần Thị H không có yêu cầu đề nghị gì do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Gia Viễn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Từ những nhận định trên cho thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Viễn tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng đối với bị cáo là đúng quy định của pháp luật, phù hợp với quan điểm xử lý của Hội đồng xét xử.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự ; Điều 106; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự ;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội "*Trộm cắp tài sản*"; Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 09 (chín) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 26/11/2022.

2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi nilon màu trắng có quai kích thước (25x15x7)cm (*Chi tiết các vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia Viễn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn ngày 10/01/2023*).

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Hữu N phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày tuyên án 13/4/2022.

Áp dụng Điều 26 Luật Thi hành án dân sự: "Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì

người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh NB
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Gia Viễn;
- Chi cục THADS huyện Gia Viễn;
- Công an huyện Gia Viễn;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; văn phòng;

(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Lã Hoàng Giáp